

Số: 03 /2013/XTS/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

(V/v: bổ sung, sửa đổi Điều lệ)

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành;
- Căn cứ Nghị quyết số 07/2013/XTS/QĐ-HĐQT ngày 07/03/2013;
- Căn cứ nghị quyết số 13/2013/XTS/QĐ-HĐQT ngày 29/3/2013;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Theo quy định tại điều 71.2 của Thông tư số 210/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 30/11/2012 Hướng dẫn về thành lập và hoạt động của Công ty Chứng khoán: “ Trong vòng một (01) năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, công ty chứng khoán phải thực hiện sửa đổi Điều lệ theo Điều lệ mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo thông tư này”, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc hoàn thiện bộ máy quản lý và điều hành Công ty Chứng khoán đáp ứng các quy định tại Thông tư số 210/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 30/11/2012.

Mặt khác, Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành là Công ty niêm yết nên việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũng được xây dựng trên cơ sở các quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng niêm yết.

Dưới đây là các nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể:

Điều	Nội dung Điều lệ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
Phần mở đầu	Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành thông qua theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông <u>ngày 07 tháng 4 năm 2012</u>	Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành thông qua theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông <u>ngày 25 tháng 4 năm 2013</u>	Thay đổi ngày thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
Điều 5. Nguyên tắc kinh doanh chứng khoán	1. Ban hành và áp dụng các quy trình nghiệp vụ trong công ty phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;	9. Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.	Bổ sung thêm nguyên tắc thứ 9 trong tổ chức hoạt động của Công ty. Việc bổ sung nguyên tắc này là cần thiết và cũng để tuân thủ yêu cầu của Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC
Điều 7. Quyền hạn và	1. Quyền của Công ty:	1. Quyền của Công ty <u>h. Có tất cả các quyền theo</u>	Bổ sung thêm mục h, i trong

nghĩa vụ của Công ty		<p><u>quy định của Luật Doanh nghiệp, nếu không mâu thuẫn với quy định của Luật Chứng khoán.</u></p> <p><u>i. Cung cấp dịch vụ về chứng khoán và các dịch vụ tài chính trong phạm vi pháp luật cho phép.</u></p>	<p>Điều 7.1 về Quyền của Công ty: thêm quy định về quyền tự chủ kinh doanh của Công ty theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC. Quy định này là nền tảng để Công ty tiếp tục nghiên cứu và phát triển các sản phẩm/ dịch vụ mới cho khách hàng</p>
Điều 26. Triệu tập họp Đại hội cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội cổ đông	3.....Thông báo họp Đại hội cổ đông phải được gửi trước ít nhất <u>mười lăm (15) ngày làm việc</u> trước ngày họp Đại hội cổ đông.....	2. Thông báo họp Đại hội cổ đông phải được gửi trước ít nhất <u>mười lăm (15) ngày</u> trước ngày họp Đại hội cổ đông.....	Thay đổi về thời gian gửi thông báo họp Đại hội cổ đông
Điều 27. Các điều kiện tiến		5.Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau	Thêm mục 5 theo Điều lệ



<p>hành họp Đại hội cổ đông</p>		<p>đây:</p> <p>a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, Trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 96 của Luật Doanh thì được phép ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC và để đảm bảo quyền lợi của cổ đông</p>
<p>Điều 33. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm;</p>	<p>Điều 33 bổ sung quy định tại mục c, d cụ thể hóa rõ hơn quy định của Thông tư 210/2012/TT-</p>

	<p>bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành</u> phải chiếm ít nhất là một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác là cổ đông sở hữu ít hơn 5% hoặc không phải là cổ đông của công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm.</p>	<p>thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> phải chiếm ít nhất là một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <u>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</u></p> <p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác là cổ đông sở hữu ít hơn 5% hoặc không phải là cổ đông của công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm.</p> <p>c. <u>Không phải là Giám đốc (Tổng Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành</u></p>	<p>BTC và Thông tư số 121/2012/TT-BTC về các điều kiện hạn chế đối với thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Chứng khoán và Công ty đại chúng niêm yết</p>
--	---	---	---

viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.

d. Không được từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

9. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành

a. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên không nắm giữ một vị trí điều hành nào trong công ty, tức là không đồng thời là thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên không có quyền lợi sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người

		<i>quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty.</i>	
<p>Điều 34. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;</p> <p>d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương và các lợi ích của họ;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo</p>	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;</p> <p>d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương và các lợi ích của họ;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của công ty để giải quyết các vấn</p>	<p>Bổ sung thêm quyền hạn của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định</p>

<p>hợp đồng của những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm;</p> <p>f. Quyết định số lượng lao động trên cơ sở kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;</p> <p>g. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>i. Quyết định giá và thời điểm chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi khác của công ty;</p> <p>j. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 về việc mua lại cổ phần của công ty;</p> <p>k. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>l. Cử đại diện ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức của công ty;</p> <p>n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội</p>	<p>đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm;</p> <p>f. Quyết định số lượng lao động trên cơ sở kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;</p> <p>g. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>i. Quyết định giá và thời điểm chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi khác của công ty;</p> <p>j. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 về việc mua lại cổ phần của công ty;</p> <p>k. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>l. <u>Quyết định, thông</u></p>	
---	---	--

	<p>đồng cổ đông, triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>o. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>p. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>q. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;</p> <p>r. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật</p>	<p><u>qua họp đồng và giao dịch (mua, bán, cho vay và giao dịch khác) có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và trong phạm vi phù hợp với quy định tại điều 120 Luật doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ này.</u></p> <p>m. Cử đại diện ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>n. Quyết định cơ cấu tổ chức của công ty;</p> <p>o. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông, triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>p. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>q. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>r. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;</p> <p>s. <u>Thiết lập và xây</u></p>	
--	---	---	--

		<p><u>dùng các quy định về trình tự thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc;</u></p> <p>t. <u>Thiết lập các bộ phận hoặc cử người thực hiện kiểm toán nội bộ và kiểm soát rủi ro;</u></p> <p>u. <u>Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa cổ đông và Công ty. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho mục đích này;</u></p> <p>v. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật</p>	
Điều 35. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	<p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>i. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>j. Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>k. Tổ chức việc thông</p>	Quy định bổ sung thêm các quyền cụ thể của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo các quy định của Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số

	<p>trị;</p> <p>d. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>f. Ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt;</p> <p>g. Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>h. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>qua quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>l. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>m. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>n. Ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt;</p> <p>o. Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; <u>ký thay mặt Đại hội cổ đông trong các nghị quyết đã được Đại hội cổ đông thông qua;</u></p> <p>p. <u>Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>q. <u>Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>r. <u>Lên lịch họp Hội đồng quản trị và các bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị;</u></p> <p>s. <u>Chuẩn bị chương trình nghị sự cho các cuộc họp Hội đồng quản trị;</u></p> <p>t. <u>Thường xuyên gặp gỡ Giám đốc (Tổng Giám đốc) và đóng vai trò là người liên lạc giữa Hội đồng</u></p>	210/2012/BTC
--	---	---	--------------

	<p><u>quản trị với Ban Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc):</u></p> <p>u. <u>Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng quản trị với Chủ tịch Hội đồng quản trị;</u></p> <p>v. <u>Đảm bảo việc truyền thông và liên lạc hiệu quả với các cổ đông;</u></p> <p>w. <u>Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của Hội đồng quản trị, các bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p>x. <u>Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, độc lập hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị;</u></p> <p>y. <u>Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế;</u></p> <p>z. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</p>	
--	---	--

<p>Điều 36B. Bộ phận kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro của hội đồng quản trị</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Điều 36B. Bộ phận kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro của hội đồng quản trị</p> <p>1. Bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật. Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận Kiểm toán nội bộ như sau:</p> <p>a) Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc) nhằm hoàn thiện hệ thống này;</p> <p>c) Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;</p> <p>d) Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;</p> <p>e) Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;</p> <p>f) Đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua</p>	<p>Bổ sung điều này vào Điều lệ trên cơ sở quy định tại Điều 38 của Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC. Nội dung quy định này cũng là quy định tại Điều 38 của Thông tư số 210/2012/BTC</p>
--	-----------------------	--	---

		<p>quá trình kinh doanh;</p> <p>g) Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;</p> <p>h) Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;</p> <p>i) Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;</p> <p>j) Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;</p> <p>k) Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;</p> <p>l) Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con;</p> <p>m) Chức năng khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.</p> <p>2. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro:</p> <p>a) Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;</p> <p>b) Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;</p> <p>c) Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ</p>	
--	--	---	--

		<p>thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc) nhằm hoàn thiện hệ thống này;</p> <p>d) Chức năng khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm toán nội bộ:</p> <p>a) Không phải là người đã từng bị xử phạt từ mức phạt tiền trở lên đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng năm (05) năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;</p> <p>b) Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;</p> <p>c) Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng</p>	
--	--	---	--

		<p>Giám đốc), Giám đốc chi nhánh trong Công ty;</p> <p>d) Có Chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán;</p> <p>e) Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty.</p>	
Điều 37. Tổ chức bộ máy quản lý	<p>Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Tổng Giám đốc, một hoặc một số Phó Tổng Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.</p>	<p>Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Tổng Giám đốc, một hoặc một số Phó Tổng Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.</p> <p>1. <u>Thành phần Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có: Tổng Giám đốc, các</u></p>	<p>Bổ sung quy định tại khoản 2 (35.2) theo quy định tại Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC</p>

Phó Tổng Giám đốc và các Giám đốc các bộ phận chuyên môn

2. Thành viên Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê hoặc bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các thành viên Ban Tổng Giám đốc khác là 5 năm. Số lượng thành viên Ban Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị phải ít hơn hai phần ba (2/3) tổng số ghế trong Hội đồng quản trị (đối với công ty đại chúng).

3. Ban Tổng Giám đốc phải thiết lập và duy trì hệ thống thực thi quản trị rủi ro bao gồm các quy trình, bộ máy, nhân sự nhằm đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro có thể ảnh hưởng tới lợi ích của Công ty và khách hàng; thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, nhân sự độc lập và chuyên trách, các quy trình, quy định nội bộ áp dụng đối với tất cả các vị trí, đơn vị, bộ phận và hoạt động của công ty nhằm bảo đảm mục tiêu theo quy định của pháp luật.

4. Ban Tổng Giám

		<p><u>độc phải xây dựng các quy định làm việc để Hội đồng quản trị thông qua, quy định làm việc tối thiểu phải có các nội dung cơ bản sau đây:</u></p> <p>a) <u>Trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của thành viên Ban Tổng Giám đốc;</u></p> <p>b) <u>Quy định trình tự, thủ tục tổ chức và tham gia các cuộc họp;</u></p> <p>c) <u>Trách nhiệm báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.</u></p>	
Điều 39. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	<p><u>4. Tổng Giám đốc công ty phải có các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:</u></p> <p>a. <u>Có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</u></p> <p>b. <u>Không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>c. <u>Chưa từng là người</u></p>	<p><u>4. Tổng Giám đốc công ty phải có các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:</u></p> <p>a. <u>Có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</u></p> <p>b. <u>Không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành</u></p>	<p>Bổ sung rõ hơn vị trí và vai trò của Tổng Giám đốc trong Công ty.</p> <p>Quyền hạn của Tổng Giám đốc, quyền lợi và nghĩa vụ của Ban Tổng Giám đốc cũng được quy định bổ sung rõ ràng hơn. Quy định này theo điều 39 của Điều lệ</p>

	<p><u>đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bị phá sản, trừ trường hợp phá sản vì lý do bất khả kháng;</u></p> <p>d. <u>Có bằng đại học hoặc trên đại học; có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán ít nhất ba (03) năm và có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu ba (03) năm;</u></p> <p>e. <u>Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kinh doanh chứng khoán;</u></p> <p>f. <u>Có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán hoặc đủ điều kiện để được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 79 Luật chứng khoán;</u></p> <p>g. <u>Chưa từng bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt theo pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán trong vòng hai (02) năm gần nhất;</u></p> <p>h. <u>Không được đồng</u></p>	<p><u>nghề theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>c. <u>Chưa từng là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bị phá sản, trừ trường hợp phá sản vì lý do bất khả kháng;</u></p> <p>d. <u>Sở hữu ít nhất năm phần trăm (05%) số cổ phần phổ thông của Công ty, hoặc có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh, kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng.</u></p> <p>e. <u>Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kinh doanh chứng khoán;</u></p> <p>f. <u>Có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán hoặc đủ điều kiện để được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng</u></p>	<p>mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC và phù hợp với Luật doanh nghiệp.</p>
--	--	--	---

	<p><u>thời làm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác;</u></p> <p>i. <u>Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của Luật Chứng khoán.</u></p> <p>5. <u>Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc</u></p> <p>a. <u>Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</u></p> <p>b. <u>Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty mà không cần phải có nghị</u></p>	<p><u>khoán theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 79 Luật chứng khoán;</u></p> <p>g. <u>Chưa từng bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt theo pháp luật chứng khoán và thi trường chứng khoán trong vòng hai (02) năm gần nhất;</u></p> <p>h. <u>Không được đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác;</u></p> <p>i. <u>Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của Luật Chứng khoán.</u></p> <p>5. <u>Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</u></p> <p><u>Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nhiệm vụ và quyền hạn</u></p>	
--	--	--	--

<p><u>quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng dân sự, tài chính và thương mại; tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất; chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty;</u></p> <p>c. <u>Tổ chức, quản lý và điều hành hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của công ty an toàn, hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;</u></p> <p>d. <u>Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của các Phòng ban tại trụ sở chính và Phòng ban thuộc Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Phòng giao dịch theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Văn phòng đại diện hoặc các Trưởng phòng ban chuyên môn;</u></p> <p>e. <u>Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê (đối với chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị) để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản</u></p>	<p><u>của Tổng Giám đốc cụ thể như sau:</u></p> <p>a) <u>Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty ngoài các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>b) <u>Tổ chức thực hiện quyết định của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>c) <u>Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;</u></p> <p>d) <u>Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, kiến nghị hoặc ban hành quy chế quản lý nội bộ Công ty;</u></p> <p>e) <u>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty sau khi có tờ trình được Hội đồng quản trị phê duyệt, trừ các chức danh phải được Hội đồng quản trị phê duyệt;</u></p> <p>f) <u>Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, trừ trường hợp các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>g) <u>Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Hội đồng quản trị;</u></p> <p>h) <u>Kiến nghị phương án sử dụng lợi</u></p>	
--	--	--

	<p>lý;</p> <p>f. <u>Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, luân chuyển các chức danh thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc gồm: Trưởng/phó phòng công ty và Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng/phó Văn phòng đại diện và các chức danh khác, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>g. <u>Tuyên dụng lao động, ký kết hợp đồng lao động trên cơ sở tổng số lao đã được Hội đồng quản trị phê duyệt;</u></p> <p>h. <u>Quyết định mức lương, nâng bậc lương, hạ bậc lương các chức danh thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị) và các lao động được tuyển dụng;</u></p> <p>i. <u>Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;</u></p> <p>j. <u>Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;</u></p> <p>k. <u>Đề xuất những biện</u></p>	<p><u>nhuân hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</u></p> <p>i) <u>Tuyên dụng lao động;</u></p> <p>j) <u>Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại hợp đồng lao động mà Tổng Giám đốc ký với Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>k) <u>Các quyền và nhiệm vụ khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.</u></p> <p>6. <u>Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, các thành viên Ban Tổng Giám đốc có nghĩa vụ và quyền lợi sau đây:</u></p> <p>a) <u>Nghĩa vụ của thành viên Ban Tổng Giám đốc:</u></p> <p>- <u>Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</u></p> <p>- <u>Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông;</u></p> <p>- <u>Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ</u></p>	
--	--	---	--

	<p><u>pháp nâng cao hoạt động và quản lý của công ty;</u></p> <p>l. <u>Tổ chức xây dựng quy chế quản lý nội bộ, các quy chế, quy trình nghiệp vụ của công ty;</u></p> <p>m. <u>Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của công ty;</u></p> <p>n. <u>Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đối với nhiệm vụ điều hành công ty của mình;</u></p> <p>o. <u>Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</u></p> <p>p. <u>Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này, quy chế của công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và pháp luật có liên quan.</u></p>	<p><u>đông của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p>- <u>Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà thành viên Ban Tổng Giám đốc và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty;</u></p> <p>- <u>Thành viên Ban Tổng Giám đốc không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn;</u></p> <p>- <u>Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</u></p> <p>b) <u>Quyền lợi của thành viên Ban Tổng Giám đốc:</u></p> <p>- <u>Thành viên Ban Tổng Giám đốc được quyền nhân thù lao, tiền lương, thưởng theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tiền lương của thành viên Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định;</u></p>	
--	--	--	--

		- <u>Thù lao và tiền lương của thành viên Ban Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u>	
Điều 40B. Bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc	Không có quy định	<p><u>Điều 40B. Bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc</u></p> <p>1. <u>Bộ phận Kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ kiểm soát tuân thủ những nội dung sau:</u></p> <p>a) <u>Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong công ty;</u></p> <p>b) <u>Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột</u></p>	Bổ sung điều 40B theo Điều 42 của của Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC

lợi ích trong nội bộ công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền.

c) Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;

d) Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;

e) Tách biệt tài sản của khách hàng;

f) Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;

g) Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;

h) Nội dung khác theo nhiệm vụ Giám đốc (Tổng Giám đốc) giao.

2. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm soát

		<p><u>nội bộ:</u></p> <p>a) <u>Trưởng bộ phận kiểm soát nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;</u></p> <p>b) <u>Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Giám đốc chi nhánh trong công ty chứng khoán;</u></p> <p>c) <u>Có Chứng chỉ hành nghề chứng khoán hoặc Chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</u></p> <p>d) <u>Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty;</u></p> <p>e) <u>Yêu cầu khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.</u></p> <p>3. <u>Nhiệm vụ của hệ thống thực thi quản trị rủi ro:</u></p> <p>a) <u>Xác định chính sách thực thi và mức độ</u></p>	
--	--	--	--

		<p><u>chấp nhận rủi ro của Công ty:</u></p> <p>b) <u>Xác định rủi ro của Công ty;</u></p> <p>c) <u>Đo lường rủi ro;</u></p> <p>d) <u>Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.</u></p>	
Điều 45. Thành viên Ban kiểm soát	<p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. <u>Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và cán bộ quản lý khác;</u></p> <p>c. Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</p> <p>d. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng;</p> <p>e. Ít nhất có một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên, thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm</p>	<p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. <u>Không giữ chức vụ quản lý trong Công ty. Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và cán bộ quản lý khác;</u></p> <p>c. Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</p> <p>d. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng;</p> <p>e. Ít nhất có một thành viên là kế toán viên hoặc</p>	<p>Bổ sung quy định về tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC và phù hợp với Luật doanh nghiệp.</p>

	<p>toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán cho các báo cáo tài chính của công ty;</p> <p>f. Các điều kiện và tiêu chuẩn khác phù hợp với quy định pháp luật.</p>	<p>kiểm toán viên, thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán cho các báo cáo tài chính của công ty;</p> <p>f. Các điều kiện và tiêu chuẩn khác phù hợp với quy định pháp luật.</p> <p>g. <u>Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của công ty chứng khoán khác.</u></p>	
Điều 46. Ban kiểm soát	5, 6, 7. Không quy định	<p>5. <u>Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, thành viên Ban Kiểm soát phải có nghĩa vụ sau đây:</u></p> <p>a) <u>Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;</u></p> <p>b) <u>Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông;</u></p> <p>c) <u>Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không được sử dụng</u></p>	Bổ sung quy định theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/BTC và phù hợp với Luật doanh nghiệp.

		<p><u>thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lam dung địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích cho tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p>d) <u>Các nghĩa vụ khác do Công ty quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.</u></p> <p><u>6.Trường hợp Ban Kiểm soát vi phạm nghĩa vụ quy định, dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì các thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ của mình đều thuộc sở hữu của Công ty.</u></p> <p><u>7.Nếu phát hiện có thành viên Ban Kiểm soát vi phạm nghĩa vụ trong khi thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu phải chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</u></p>	
Điều 66. Ngày hiệu lực	1. <u>Bản điều lệ này gồm XX Chương 66 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần chứng khoán Xuân Thành nhất trí thông qua ngày 07 tháng 04 năm 2012 và cùng chấp thuận</u>	1. <u>Bản điều lệ này gồm XX Chương 66 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần chứng khoán Xuân Thành nhất trí thông qua ngày 07 tháng 04 năm 2012</u>	Bổ sung quy định về ngày có hiệu lực của quy định sửa

	<u>hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</u>	<u>và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Bản điều lệ này đã được sửa đổi nội dung theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2013. Các quy định sửa đổi bổ sung có hiệu lực kể từ ngày sửa đổi bổ sung đó và được Đại hội đồng cổ đông thông qua</u>	đổi bổ sung điều lệ cho rõ ràng
--	---	---	---------------------------------

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ như trên. Điều lệ mới của Công ty có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội cổ đông thông qua. Chi tiết thay đổi sẽ Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị - người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới, phù hợp quy định tại Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 và trên cơ sở các quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng niêm yết

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ VUI